

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2715/BXD-HĐXD**

Hà Nội, ngày **02** tháng **12** năm 2016.

V/v Báo cáo tình hình hoạt  
động xây dựng năm 2016.

Kính gửi: Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Để tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình hoạt động xây dựng về một số lĩnh vực: Cấp giấy phép xây dựng, cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, cấp chứng chỉ năng lực của tổ chức tham gia hoạt động xây dựng, cấp giấy phép hoạt động cho nhà thầu nước ngoài, thẩm định dự án và thiết kế, dự toán xây dựng năm 2016, Bộ Xây dựng đề nghị Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương làm đầu mối tổng hợp số liệu liên quan đến các lĩnh vực nêu trên từ các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành theo mẫu tại Phụ lục gửi kèm.

Báo cáo đề nghị gửi về Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng *trước ngày 15/12/2016* để kịp tổng hợp báo cáo lãnh đạo Bộ./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VP Cục (NLD - 64).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



*[Handwritten signature]*  
**Lê Quang Hùng**

**PHỤ LỤC SỐ 1**

(Kèm theo văn bản số: ~~27/16~~ /BXD-HĐXD ngày 02/12/2016)

**UBND TỈNH .....  
SỞ XÂY DỰNG TỈNH ...**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SXD-.....  
V/v

Hà Nội, ngày tháng năm 2016.

Kính gửi: Cục Quản lý hoạt động xây dựng

**1. Về cấp giấy phép xây dựng:**

a) Tổng số công trình đã cấp: .....

Trong đó:

- Theo loại công trình:

+ Cấp cho công trình: .....

+ Cấp cho nhà ở riêng lẻ ở đô thị: .....

+ Giấy phép xây dựng có thời hạn: .....

+ Giấy phép xây dựng nhà ở nông thôn: .....

+ Khác: .....

- Theo phân cấp:

+ Sở Xây dựng: .....

+ Quận, huyện, BQL khu kinh tế: .....

+ Công trình được miễn giấy phép xây dựng: .....

b) Xử lý vi phạm:

- Xây dựng sai giấy phép xây dựng: ..... trường hợp.

- Xây dựng không có giấy phép: ..... trường hợp.

Trong đó:

- Phạt hành chính: ..... trường hợp.

- Cưỡng chế phá dỡ: ..... trường hợp.

c) Thời gian thực hiện cấp giấy phép: .....

- Trung bình: ..... (ngày)

d) Nhận xét đánh giá tình hình ban hành các văn bản về cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng theo Luật Xây dựng, nêu những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị (nếu có).

## **2. Về điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng:**

a) Về chứng chỉ hành nghề của cá nhân tham gia hoạt động xây dựng:

Tổng số đã cấp: ..... chứng chỉ (từ trước đến nay), trong đó từ đầu năm 2016 đến nay cấp.... chứng chỉ,

Trong đó cụ thể năm 2016 là:

- Chứng chỉ hành nghề kỹ sư hoạt động xây dựng: ... chứng chỉ.

+ Dân dụng, công nghiệp: ..... chứng chỉ.

+ Giao thông: ..... chứng chỉ.

+ Thuỷ lợi: ..... chứng chỉ.

+ Khác: .....chứng chỉ.

- Chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư hoạt động xây dựng: ... chứng chỉ.

+ Kiến trúc sư công trình: ..... chứng chỉ.

+ Kiến trúc sư quy hoạch: ..... chứng chỉ.

- Chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng công trình: ..... chứng chỉ.

+ Trong đó chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng công trình cấp cho trung cấp, cao đẳng: ... chứng chỉ.

b) Về điều kiện năng lực của tổ chức tham gia hoạt động xây dựng:

- Tổng số tổ chức tham gia hoạt động xây dựng đã được Sở Xây dựng đăng tải trên trang thông tin điện tử: ..... tổ chức.

- Tổng số tổ chức tham gia hoạt động xây dựng đã được Sở Xây dựng cấp chứng chỉ năng lực: ..... tổ chức. Trong đó, cụ thể:

+ Chứng chỉ năng lực hạng II: ..... tổ chức.

+ Chứng chỉ năng lực hạng III: ..... tổ chức.

c) Nhận xét, đánh giá tình hình triển khai công tác cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định, nêu cụ thể những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc, kiến nghị (nếu có).

## **3. Về cấp giấy phép hoạt động cho nhà thầu nước ngoài:**

a) Tổng số: ..... giấy phép.

Trong đó:

- Giấy phép thầu thi công: ..... giấy phép.

- Giấy phép thầu tư vấn: ..... giấy phép.

b) Thời gian thực hiện cấp giấy phép: .....

- Trung bình: ..... (ngày)

c) Nhận xét, đánh giá tình hình triển khai công tác cấp giấy phép cho nhà thầu nước ngoài theo quy định, nêu cụ thể những vướng mắc (nếu có).

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: .....

**GIÁM ĐỐC**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**PHỤ LỤC SỐ 2**

(Kèm theo văn bản số: 27/15/BXD-HDXD ngày 02/12/2016)

**MẪU BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TỔNG HỢP VỀ CÔNG TÁC THẨM ĐỊNH DỰ ÁN VÀ THIẾT KẾ, DỰ TOÁN XÂY DỰNG  
CỦA SỞ XÂY DỰNG THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG**

**UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...  
SỞ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....  
V/V .....

....., ngày.....tháng 12 năm 2016

Kính gửi: Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng.

(Tên Sở xây dựng địa phương) gửi báo cáo định kỳ tổng hợp số liệu về công tác thẩm định dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình đã thực hiện thẩm định trên địa bàn tỉnh/thành phố ... đến Cục Quản lý hoạt động xây dựng tổng hợp.

Loại nguồn vốn: .....(1)

| Số quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (2) | Dự án                   |                           |                              |               |                  | Thiết kế cơ sở |                               | Thiết kế xây dựng sau thiết kế cơ sở, dự toán xây dựng (nếu có) (gồm Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) |                              |                     |  |               |                  |         |  |
|---|-------------------------|---------------------------|------------------------------|---------------|------------------|----------------|-------------------------------|--|------------------------------|---------------------|--|---------------|------------------|---------|--|
|   | Tổng số dự án thẩm định | Số dự án phải sửa đổi (3) | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) |               |                  |                | Tổng số TKCS phải sửa đổi (4) | Tổng số thiết kế xây dựng đã thẩm định   | Tổng số BCKT-KT đã thẩm định | Số phải sửa đổi (5) | Giá trị dự toán xây dựng công trình (triệu đồng) |               |                  | Tỷ lệ % |  |
|   |                         |                           | Trình thẩm định              | Sau thẩm định | Tăng/ giảm (+/-) | Tỷ lệ %        |                               |  |                              |                     | Trước thẩm định                                  | Sau thẩm định | Tăng/ giảm (+/-) |         |  |
| Sở Xây dựng                                     |                         |                           |                              |               |                  |                |                               |  |                              |                     |  |               |                  |         |  |
| Sở Giao thông vận tải                           |                         |                           |                              |               |                  |                |                               |  |                              |                     |  |               |                  |         |  |
| Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn          |                         |                           |                              |               |                  |                |                               |  |                              |                     |  |               |                  |         |  |
| Sở Công thương                                  |                         |                           |                              |               |                  |                |                               |  |                              |                     |  |               |                  |         |  |

Trong đó:

- Tổng mức đầu tư của dự án sau thẩm định có tỷ lệ % tăng/giảm nhiều nhất: +...%; -...%.
- Dự toán sau thẩm định của công trình có tỷ lệ % tăng/giảm nhiều nhất: +...%; -...%.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu.

**GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG ...**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Bảng mẫu tổng hợp trên được áp dụng cho tổng hợp số liệu theo từng loại nguồn vốn riêng biệt: Vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách, vốn khác
  - (2): Phòng chuyên môn thuộc Quận, Huyện có trách nhiệm phân loại công trình theo chuyên ngành báo cáo Sở Xây dựng để tổng hợp; các Sở chuyên ngành có trách nhiệm gửi số liệu báo cáo định kỳ về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo.
  - (3): Số dự án trong quá trình thẩm định phải sửa đổi để đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 58 Luật Xây dựng.
  - (4): Số thiết kế cơ sở của dự án trong quá trình thẩm định phải sửa đổi để bảo đảm tuân thủ quy định tại Khoản 2 Điều 58 Luật Xây dựng.
  - (5): Tổng số thiết kế xây dựng công trình/Tổng số BCKT-KT phải sửa đổi để đảm bảo an toàn chịu lực phải sửa đổi để đảm bảo an toàn chịu lực.
- Tỷ lệ % tăng/giảm nhiều nhất được tính cho một dự án, một công trình.